PHIẾU BÀI TẬP TOÁN
Mã: 22502

Ngày tháng năm

Họ và tên:…….. Lớp: ……

I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Số gồm 3 chục là:

A. 30 B. 33 C. 3 D. 63

Câu 2. Số gồm 8 đơn vị và 2 chục là:

A. 20 B. 82 C. 28 D. 80

Câu 3. Số 45 gồm 4 chục và …. đơn vị ?

A. 5 B. 4 C. 0 D. 10

Câu 4. Số 90 gồm …..chục và …. đơn vị ?

A. 9 chục và 0 đơn vị B. 0 chục và 9 đơn

C. 9 chục và 9 đơn vị D. 0 chục và 0 đơn vị

Câu 5. 18 chục – 6 chục = … chục

A. 3 chục B. 6 chục C. 120 D. 90

Câu 6. Số 100 gồm …… chục?

A. 100 chục B. 10 chục C. 0 chục D. 6 chục

Câu 7. Số nào là số tròn trăm trong các số sau:

A. 30 B. 300 C. 310 D. 13

LIVEWORKSHEETS

TỰ LUẬN

Bài 1. Viết các số:

a. Tròn chục từ 10 đến 90 theo thứ tự từ lớn đến bé.

.....

b. Tròn trăm lớn hơn 200 nhỏ hơn 800 theo thứ tự từ bé đến lớn.

.....

Bài 2. Số?

a)

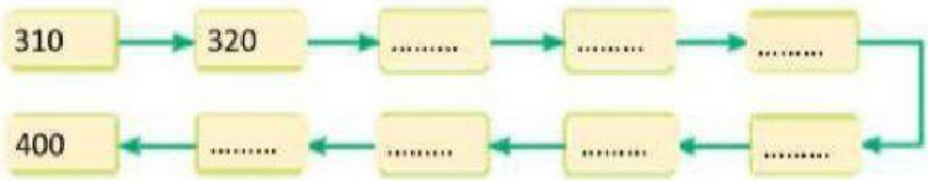

b)

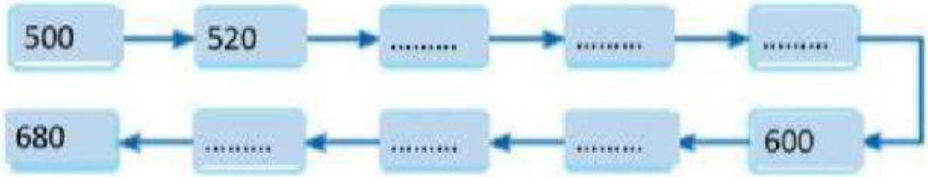

Bài 3: Quan sát hình sau:

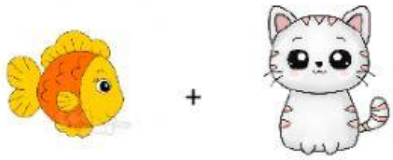 + = 300

+ + = 500

Trả lời: =

LIVEWORKSHEETS

Bài 4. Một hộp nhỏ đựng 10 chiếc bánh. Một hộp to đựng 100 chiếc bánh.

a) Thứ hai, Rô - bốt bán được 5 hộp nhỏ là ……. chiếc bánh.

b) Thứ ba, Rô – bốt bán được 6 hộp to là …….chiếc bánh .

c) Thứ tư, Rô – bốt bán được 6 hộp to và 3 hộp nhỏ là …….chiếc bánh .

Bài 5: Điền dấu (>, =, <) thích hợp vào ô trống.

100	☐	300	500	☐	400	1000	☐	900
160	☐	260	230	☐	230	300	☐	250
890	☐	980	600	☐	590	380	☐	460

Bài 6: Từ các thẻ số

2	0	7

Số tròn chục lớn nhất được lập từ các thẻ số trên là:……

Số tròn chục bé nhất được lập từ các thẻ số trên là:……

Số tròn chục bé hơn 100 được lập từ các thẻ số trên là:……

Số tròn chục lớn hơn 100 được lập từ các thẻ số trên là:……..

LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS